

Số: 97/2022/QĐST- HNGĐ

Nho Quan, ngày 19 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 151/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Cao Văn Th, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện Tr, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Đinh Thị G, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn R, xã L, huyện Q, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Cao Văn Th và chị Đinh Thị G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đinh Thị G, anh Cao Văn Th có một con chung là Cao Ngọc Th, sinh ngày 23/1/2017. Chị Đinh Thị G trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Cao Ngọc Th cho đến khi cháu đến tuổi thành niên, tự lập được cuộc sống. Anh Cao Văn Th phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị G theo định kỳ hằng tháng là 1.500.000đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2022 cho đến khi cháu Cao Ngọc Th thành niên, tự lập được cuộc sống. Anh Cao Văn Th có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con

chung sau khi ly hôn.

2.2. *Về án phí ly hôn sơ thẩm:* Anh Cao Văn Th chịu cả là 300.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh Th đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2022/0003624 ngày 21/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Nho Quan;
- THADS huyện Nho Quan;
- UBND xã Nơi ĐKKH.
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn